TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2026/HS-ST

Ngày: 23 - 4 - 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Khánh

Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Nguyễn Viết Cường - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng tham gia phiên toà: Bà Huỳnh Thị Thu Sương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2026, tại Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2026 đối với:

Bị cáo: **Đinh Văn C**. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1991 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện tại: Số nhà K đường Đ, Tổ F TKĐ phường T, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Thẻ CCCD: 048091002103; Cấp ngày 21 tháng 6 năm 2023; Nơi cấp: Cục C1 về TTXH; Trình độ văn hóa: 1/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Văn T (sinh năm 1965) và bà: Huỳnh Thị L (sinh năm 1966). Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba. Vợ, con: Chưa.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 03/4/2025 bị Công an phường T, quận T (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý số 151/QĐ-XPVPHC, phạt tiền 1.500.000 đồng.

Nhân thân:

+ Ngày 02/8/2010, bị TAND quận Thanh Khê xử phạt 04 năm tù về tội cố ý gây thương tích theo Bản án số 57/2010/HSST, chấp hành xong án phạt tù ngày 28/4/2013.

+ Ngày 10/6/2020, bị TAND quận Thanh Khê ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 62/2020/QĐ-TA, thời hạn 12 tháng; chấp hành xong ngày 25/01/2021.

+ Ngày 12/01/2022, bị TAND quận Thanh Khê ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 06/2022/QĐ-TA, thời hạn 15 tháng; chấp hành xong ngày 25/11/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/01/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Cẩm Lệ thuộc Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Đ. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 31/12/2025, Đinh Văn C đi làm về. Khi đi đến đoạn rẽ vào nhà tại Kiệt C đường Đ, phường T, thành phố Đà Nẵng thì C gặp một người tên T1 (là người quen biết trước đây, không rõ nhân thân, lai lịch) đang đi bộ trên vỉa hè. Lúc này, C dừng lại và trò chuyện với T1. Trò chuyện được một lúc thì C hỏi T1 "có ma túy không?". T1 nói có ma túy và hỏi C mua bao nhiêu. C nói T1 lấy 300.000 đồng rồi C đưa tiền cho T1. Sau khi lấy tiền của C xong, T1 đi đâu không rõ khoảng 15 phút rồi quay lại chỗ C đang đứng. T1 lấy từ trong túi áo khoác ra 01 gói ni lông nhỏ bên trong có chứa tinh thể trắng và nói với C là ma túy đá. Sau khi đưa ma túy cho C xong thì T1 bỏ đi. C đi về nhà tại địa chỉ số K đường Đ, phường T, thành phố Đà Nẵng. Tại nhà, C lấy dụng cụ sử dụng ma túy ra và sử dụng hết số ma túy đó.

Đến ngày 04/01/2026, Công an phường T tiến hành kiểm danh, kiểm diện với Đinh Văn C. Qua thử test thì C dương tính với ma túy đá (Methamphetamine).

Quá trình điều tra xác định, Đinh Văn C là đối tượng hiện đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 04/4/2025 của UBND phường T, quận T (cũ), thành phố Đà Nẵng. Đến ngày 04/01/2026, C bị phát hiện tiếp tục dương tính với ma túy đá.

***** Tại Kết luận giám định số 153/KL-KTHS ngày 20/01/2026 của Phòng K, Công an thành phố Đ kết luận: "Trong mẫu nước tiểu của Đinh Văn C gửi giám định kí hiệu D1 tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine".

Tại Cáo trạng số 23/CT-VKS-KV3 ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đinh Văn C về tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và quyết định:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn C phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy";* căn cứ điểm c khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn C mức án từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mẫu niêm phong là 01 túi ni lông mã số: NS2A 068029 dán kín và dán băng keo màu đỏ miệng túi, được niêm phong bởi các hình dấu đỏ của Phòng K - Công an thành phố Đ và các chữ ghi họ tên Giám định viên và cán

bộ cơ quan trưng cầu ở mép dán, bên trong có 01 chai nhựa mẫu nước tiểu của Đinh Văn C ký hiệu D1; 01 que thử test ma tuý của Đinh Văn C được niêm phong theo quy định.

- Đối với 02 đĩa DVD ghi dữ liệu hỏi cung ghi hình có âm thanh của Đinh Văn C ngày 30/01/2026 và ngày 10/3/2026 là tài liệu, chứng cứ lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

Bị cáo Chung phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo có lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã biết hối hận và mong sớm trở về xã hội để có cơ hội làm ăn lương thiện, phụ giúp cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà, bị cáo Đinh Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Đinh Văn C thuộc diện quản lý sau cai từ ngày 25/11/2022 đến ngày 25/11/2024. Hiện nay, C là đối tượng hiện đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 14/QĐ-UBND ngày 04/4/2025 của UBND phường T, quận T (cũ), thành phố Đà Nẵng (thời gian quản lý 01 năm kể từ ngày 04/4/2025). Ngày 31/12/2025, C sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 04/01/2026, Công an phường T, thành phố Đà Nẵng tiến hành kiểm danh, kiểm diện và phát hiện C dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi trên của bị cáo Đinh Văn C đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt *"Đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 23/CT-VKS-KV3 ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của C thể hiện sự coi thường pháp luật, không tuân thủ quy định về quản lý sau cai nghiện, đồng thời trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong công tác đấu tranh, phòng ngừa và kiểm soát tệ nạn ma túy. Bị cáo nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên

nhân của các tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của con người, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, nhưng vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân nên bị cáo đã phạm tội. Do vậy, HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Chung là người nghiện ma túy, có 01 tiền sự và nhân thân xấu 02 bị lần bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở xã hội B và thuộc diện quản lý sau cai từ ngày 25/11/2022 đến ngày 25/11/2024 theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền. Hiện nay, C là đối tượng hiện đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Trong thời gian chấp hành quyết định quản lý, lẽ ra bị cáo phải ý thức được trách nhiệm của mình, rèn luyện để từ bỏ ma túy, hòa nhập với cộng đồng và chăm lo cho gia đình nhưng bị cáo lại tiếp tục tái phạm, sử dụng trái phép chất ma túy, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, xem nhẹ sự quan tâm, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên C được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử áp dụng các quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 mẫu niêm phong là 01 túi ni lông mã số: NS2A 068029 dán kín và dán băng keo màu đỏ miệng túi, được niêm phong bởi các hình dấu đỏ của Phòng K - Công an thành phố Đ và các chữ ghi họ tên Giám định viên và cán bộ cơ quan trưng cầu ở mép dán, bên trong có 01 chai nhựa mẫu nước tiểu của Đinh Văn C ký hiệu D1; 01 que thử test ma tuý của Đinh Văn C được niêm phong theo quy định nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 đĩa DVD ghi dữ liệu hỏi cung ghi hình có âm thanh của Đinh Văn C ngày 30/01/2026 và ngày 10/3/2026 là tài liệu, chứng cứ nên lưu trữ theo hồ sơ vụ án.

[6] Đối với người thanh niên tên T1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã tiến hành xác minh, thu thập thông tin, tài liệu nhưng không đủ cơ sở để xác định nhân thân lai lịch nên không đề cập xử lý là có cơ sở.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Chung phải chịu theo quy định của pháp luật.

[8] Theo những nhận định như trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn C phạm tội "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 256a; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn C 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/01/2026.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) mẫu niêm phong là 01 túi ni lông mã số: NS2A 068029 dán kín và dán băng keo màu đỏ miệng túi, được niêm phong bởi các hình dấu đỏ của Phòng K - Công an thành phố Đ và các chữ ghi họ tên Giám định viên và cán bộ cơ quan trưng cầu ở mép dán, bên trong có 01 chai nhựa mẫu nước tiểu của Đinh Văn C ký hiệu D1; 01 (một) que thử test ma tuý của Đinh Văn C được niêm phong theo quy định.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực - Đà Nẵng theo Biên bản giao nhận đồ vật vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/3/2026).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án" của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Đinh Văn C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 23/4/2026.

Nơi nhận:
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Đà Nẵng;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an TP. Đà Nẵng;
- Thi hành án dân sự khu vực 3 - Đà Nẵng;
- Phân trại tạm giam Cẩm Lệ thuộc Trại tạm giam số 1, Công an TP. Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diệp